

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU MÔI TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2012

MỤC LỤC

Giới thiệu

Lời mở đầu

1. Chương trình: “Thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng dân sự và cách tiếp cận hệ sinh thái trong công tác bảo vệ môi trường hồ Hà Nội”

1.1. Nâng cao nhận thức bảo vệ hồ, sự tham gia của cộng đồng và tiếp cận sinh thái

- Xây dựng mạng lưới Hồ
- Thiết lập bản đồ 6 quận lõi
- Xây dựng chương trình truyền hình, truyền thanh về Hồ Hà Nội

1.2. Thiết lập trung tâm thông tin về hồ Hà Nội

- Bản tin điện tử về Hồ Hà Nội
- Sinh hoạt học thuật
- Hội thảo quốc tế
- Xây dựng các trường hợp điển hình và phương thức thực hành tốt nhất
- Quan trắc nước hồ

1.3. Xây dựng năng lực cho các nhóm cộng đồng dân sự

- Chương trình tập huấn cho cộng đồng
- Xây dựng 02 bộ sách hướng dẫn bảo vệ môi trường hồ

1.4. Chiến dịch hồ Xanh - Sạch - Đẹp - Nở hoa

- Hỗ trợ sáng kiến Xanh, Sạch, Đẹp và Nở hoa
- Sự kiện nâng cao nhận thức tại Hồ

2. Chương trình Trường đào tạo Thanh niên tiên phong trong công tác Bảo vệ Môi trường và Biến đổi khí hậu tại Việt Nam

3. Chương trình cộng đồng giám sát môi trường

- 3.1. Điều tra năng lực giám sát môi trường cộng đồng đối với khu công nghiệp tập trung vùng Đồng bằng Bắc Bộ
- 3.2. Đánh giá hiện trạng và xây dựng mô hình cộng đồng cải tạo và bảo vệ các vùng Đất ngập nước

4. Chương trình nghiên cứu Môi trường và Xóa đói giảm nghèo tại Hướng Hóa - Quảng Trị

- 3.1. Đánh giá thực trạng sự tiếp cận các dịch vụ xã hội của đồng bào dân tộc thiểu số vùng trồng cây nguyên liệu công nghiệp

Hoạt động nội bộ

- Xây dựng năng lực tổ chức

Các đối tác/ Phương hướng phát triển 2013

GIỚI THIỆU

Thành lập cuối năm 2009 trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (tên viết tắt là CECR) tập hợp các nhà khoa học, các cán bộ có tâm huyết để nghiên cứu và thực hiện các đề tài, dự án bảo vệ môi trường dựa vào cộng đồng nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam. Trung tâm tập trung nghiên cứu các vấn đề về quản trị các tài nguyên chung, thể chế, chính sách, đối thoại chính sách và đưa ra các giải pháp khuyến nghị nhằm thay đổi phương thức quản lý, khôi phục và bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng xã hội và kinh tế tài nguyên.



LỜI MỞ ĐẦU

Trong năm 2012, với sự hỗ trợ từ các nhà tài trợ, các đối tác và cộng đồng, CECR tiếp tục những nỗ lực lâu dài để bảo vệ các nguồn tài nguyên trong đó có tài nguyên nước và hồ ở Việt Nam. Năm 2012, chúng tôi tiếp tục các hoạt động theo định hướng đã đặt ra nhằm hỗ trợ cộng đồng bảo vệ môi trường. Trong khuôn khổ chương trình hồ Hà Nội, Trung tâm tiếp tục có các buổi sinh hoạt học thuật, tổ chức hội thảo quốc tế nhằm sử dụng bền vững hồ Hà Nội. Đây là các hoạt động tạo dựng nền tảng ban đầu cho chương trình nghiên cứu quản trị nước mặt đô thị Việt Nam của Trung tâm.

Về xây dựng năng lực, Trung tâm đã xây dựng chương trình tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng đặc biệt cho các Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, Trường thanh niên tiên phong bảo vệ môi trường chống biến đổi khí hậu, và các chương trình môi trường cho thanh thiếu niên làm tiền đề cho các hoạt động triển khai các mô hình khôi phục, quản lý và bảo vệ hồ Hà Nội trong tương lai. Ngoài ra Trung tâm đã kết hợp với Tạp chí Kinh tế Môi trường và Viện Nghiên cứu đô thị và phát triển hạ tầng, hỗ trợ cho sự ra đời và hoạt động của Câu lạc bộ Hồ Hà Nội.

Về chương trình cộng đồng giám sát môi trường, trung tâm tiếp tục nghiên cứu điều tra năng lực giám sát môi trường cộng đồng tại các Khu công nghiệp tập trung tại 6 tỉnh đồng bằng Bắc bộ: Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên.

Chương trình nghiên cứu Môi trường và Xóa đói giảm nghèo tại Hương Hóa-Quảng Trị đã được thực hiện thông qua việc thực hiện đề tài Đánh giá thực trạng tiếp cận các dịch vụ xã hội của đồng bào dân tộc thiểu số vùng trồng cây nguyên liệu công nghiệp. Trên cơ sở 8 cuộc điều tra tại 08 xã Vùng Lìa, huyện Hương Hóa tỉnh Quảng Trị. Trung tâm đã xây dựng thực trạng của sự tiếp cận các dịch vụ xã hội tại địa phương, với các điểm mạnh, yếu, cơ hội và thách thức về đề xuất các giải pháp khuyến nghị.

Trong ba năm qua Trung tâm đã từng bước xây dựng năng lực quản lý của cán bộ, cả về chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý, kiện toàn hệ thống quản lý tri thức và nhân sự. Trung tâm xây dựng mạng lưới chuyên gia sâu và rộng. Những năm tiếp theo Trung tâm sẽ tiếp tục nâng cao năng lực về chuyên môn và quản lý, xây dựng các đối tác phát triển để tạo ra các kết quả cụ thể hơn, tầm ảnh hưởng rộng hơn.

Nhân dịp này, tôi xin bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới Bộ Khoa học Công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Trường Đại học Bách khoa Hà nội, Trường Đại học Xây dựng, Nhà máy Tinh bột Sắn Hương Hóa Quảng trị, Hội phụ nữ các Phường Hoàng Văn Thụ, Quảng An, Nhật Tân, Ngọc Khánh, Trường Cán bộ Nữ Trung ương, Thư viện Quốc gia Việt Nam, VTV2, Công ty Truyền thông Galaxy, và các nhà khoa học, các đồng nghiệp, các em học sinh, sinh viên đã tham gia hợp tác hiệu quả với Trung tâm trong thời gian qua. Đặc biệt Trung tâm xin được cảm ơn các nhà tài trợ Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam, Đại sứ quán Cộng hòa Séc, Đại sứ quán Mỹ, Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN) đã hỗ trợ dự án Hồ Hà Nội. Sự hợp tác hiệu quả này là một chứng minh quan trọng về sự tham gia của các bên trong công tác bảo vệ môi trường và chúng tôi hy vọng sự hợp tác này sẽ tiếp tục được mở rộng về chiều sâu và chiều rộng.



Nguyễn Ngọc Lý



I. Chương trình “Thúc đẩy sự tham gia tích cực của cộng đồng dân sự và cách tiếp cận hệ sinh thái trong công tác bảo vệ môi trường hồ Hà Nội”

1.1. Xây dựng mạng lưới những người quan tâm đến hồ Hà Nội

- Website về Hồ Hà Nội

Một website về Hồ Hà Nội đã được xây dựng từ 6/2011. Đây là website đầu tiên về hồ Hà Nội bao gồm 6 phần chính là các chương trình về Hồ Hà Nội, trang Hồ Hà Nội, sách hồ Hà Nội, cộng đồng bảo vệ Hồ, thư viện ảnh về Hồ. Các kiến thức về bảo vệ hồ theo hướng tiếp cận hệ sinh thái và thông tin hiện trạng môi trường của 120 hồ, ao, đầm, kết quả phân tích về tình trạng môi trường nước và hành lang bờ, quản lý hồ, các phân tích về quản lý hồ Hà Nội cùng báo cáo về thể chế với 23 kiến nghị cụ thể cho công tác quản lý hồ với sự tham gia của cộng đồng đã được đăng trên trang Web. Đặc biệt, thông qua trang web này, những người quan tâm đến ao, hồ có thể chia sẻ, cập nhật các thông tin mới nhất về tình trạng và các vấn đề liên quan đến ao, hồ hiện nay.



Ngày 20 tháng 10 năm 2012, dưới sự bảo trợ của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng, Hội kinh tế Môi trường Việt Nam, Viện nghiên cứu đô thị và phát triển hạ tầng, Câu lạc bộ Hồ Hà Nội chính thức được thành lập với khẩu hiệu **“Giữ gìn nguồn nước- nơi sự sống bắt đầu”**. CLB Hồ Hà Nội là cầu nối và là điểm tựa tinh thần cho cộng đồng chung tay từng bước vững chắc, góp phần vào công cuộc khôi phục, bảo tồn hệ thống ao hồ Hà Nội trước nguy cơ bị ô nhiễm nghiêm trọng, đưa hồ Hà Nội trở thành không gian công cộng vì một thủ đô thực sự văn minh, hiện đại, thanh lịch. Hoạt động của CLB là nhặt rác quanh các hồ vào sáng thứ bảy hàng tuần. Hiện nay CLB đã có những hoạt động thường xuyên cùng với nhân dân làm sạch một số ao hồ tại địa phương (hồ Bảy Mẫu, Ao Chéo, Ao Láng,...)

Thông qua Website Hồ Hà Nội, CLB Hồ Hà Nội, Hội thảo quốc tế....đã xây dựng được mạng lưới hơn 1000 người quan tâm đến hồ Hà Nội bao gồm: Các nhà khoa học từ các Viện, các nhà quản lý, các nhà lập kế hoạch trong các lĩnh vực xây dựng đô thị, văn hoá, các cộng đồng dân cư từ các phường: các tổ chức phi chính phủ. Nhiều ý kiến bảo vệ hồ đã được bạn đọc đưa ra như vấn đề ô nhiễm của các hồ, vấn đề ý thức người dân với môi trường hồ,...

- **Thiết lập bản đồ 6 quận lõi**

Bản đồ hóa hệ thống các hồ thuộc 6 quận lõi Quận Hoàn Kiếm, Quận Đống Đa, Quận Tây Hồ, quận Cầu Giấy, quận Ba Đình, quận Hai Bà Trưng

- **Xây dựng chương trình truyền hình về Hồ Hà Nội**

Trung tâm kết hợp với VTC10 xây dựng chương trình “Hồ Hà Nội- góc nhìn sinh thái”. Nội dung của các chương trình này đều phản ánh thực trạng về hồ nhằm nâng cao nhận thức và xây dựng ý thức của người dân trong việc bảo vệ hệ sinh thái hồ.

- **Chương trình phát thanh**

Hợp tác với VOV sản xuất chương trình phát thanh về hồ Hà Nội đăng vào ngày 28/9/2012 trên chuyên mục “Hành trình xanh” và chuyên mục “Môi trường”. Đây là một loạt bài về nguồn gốc sự hình thành hồ Hà Nội, vai trò và chức năng của hồ đã bị biến đổi trong điều kiện đô thị hóa hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra khuyến nghị về giải pháp cần thiết để góp phần bảo vệ hồ.

1.2. Thiết lập trung tâm thông tin về hồ Hà Nội

- **Xây dựng nền tảng tri thức về quản lý hồ.**

Là bản tin hàng tháng về Hồ Hà Nội, và được đăng trên website cecr.vn. Cho đến ngày 30/9 với các chuyên mục chuyên sâu về kiến thức hồ, bản tin đã có 12 số bao gồm các chuyên mục sâu như: Kiến thức về hệ sinh thái hồ (Cấu trúc hệ sinh thái, Thế nào là hồ sạch...), Hồ đẹp trên thế giới (Mô hình các hồ Balaton (Hungary), hồ Tahoe (Mỹ), hồ Simcoe (Canada)..) đã cung cấp cho bạn đọc kiến thức cũng như thông tin về những mô hình hồ đẹp trên thế giới có sự tham gia của cộng đồng. Ngoài ra còn có các chuyên mục cập thông tin về hồ Hà Nội như chuyên mục “Tin ngắn hoạt động Trung tâm liên quan đến hồ ao” (Hoạt động tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng, hưởng ứng sự kiện “Ngày Trái Đất - 22/4”. Với mục “Bạn đọc chia sẻ”, bạn được đọc chia sẻ ý kiến, phản ánh thực trạng Hồ Hà Nội qua đó cũng đóng góp sáng kiến của mình để khôi phục Hồ Hà Nội. Hiện nay sau gần 1 năm hoạt động, “Bản tin hồ Hà Nội” đã gửi cho hơn 500 người và đã nhận được khoảng 150 ý kiến đóng góp. Với sự trao đổi thông tin đa chiều, bản tin có thể coi là một trung tâm thông tin về hồ Hà Nội.

- **Sinh hoạt học thuật**

Với mục tiêu thảo luận các vấn đề, các khía cạnh học thuật, khoa học của công tác bảo vệ và sử dụng bền vững Hồ Hà Nội, nhiều buổi sinh hoạt học thuật đã được tổ chức với sự tham gia của nhiều chuyên gia là các nhà nghiên cứu từ các trường đại học (ĐH Khoa học tự nhiên, ĐH Xây dựng, ĐH Bách Khoa HN), các nhà quản lý (Sở Xây Dựng HN, Viện Sinh Thái Tài Nguyên Môi Trường, Tổng cục môi trường)... Kết quả đã thống nhất được các nội dung sau:

Thống nhất cách tiếp cận hệ sinh thái trong bảo vệ Hồ Hà Nội: Áp dụng phương pháp này đối với hồ Hà Nội rất cần thiết phải có sự phối hợp với cộng đồng địa phương. Cách tiếp cận dựa trên định lượng về tài nguyên một cách trực tiếp; dịch vụ và tinh thần một cách gián tiếp. Cách tiếp cận này phải uốn nắn cho phù hợp với từng địa bàn, đảm bảo lợi ích cho cộng đồng và chính quyền địa phương.

- Xác định các vấn đề ưu tiên cho Hồ Hà Nội: đó là đầu tiên làm cho hồ sống lại, trở lại thành không gian công cộng và điều quan trọng là xây dựng chương trình quản lý dài hạn có sự tham gia của cộng đồng và chính quyền địa phương

- Xác định các vấn đề bất cập trong quản lý và các vấn đề về thể chế liên quan đến quản lý hồ Hà Nội
- Xác định các rào cản đối với sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ hồ Hà Nội đó là thủ tục còn rườm rà khó tiếp cận với cộng đồng địa phương. Lãnh đạo cộng đồng còn thiếu kiến thức, thông tin, kỹ năng trong khâu tổ chức, thực hiện.

• Hội thảo quốc tế về Hồ Hà Nội

Hà Nội, 22/6/2012 – Hội thảo với chủ đề “*Sử dụng bền vững Hồ Hà Nội dựa vào cộng đồng trong bối cảnh đô thị hóa và biến đổi khí hậu*” có sự tham gia của 150 đại biểu là các chuyên gia từ các ngành môi trường, xây dựng, kiến trúc, lịch sử, văn hóa, các nhà khoa học, các nhà xã hội học, các doanh nhân, các cộng đồng, các cơ quan nhà nước, các tổ chức phi chính phủ.



Đặc biệt tới tham dự hội thảo lần này còn có các chuyên gia môi trường đầu ngành đến từ Hungary và Mỹ đến chia sẻ các kinh nghiệm của các nước này trong việc khôi phục và bảo vệ hồ Balaton của Hungary, Sông Hàn của Hàn Quốc và hồ Tahoe của Mỹ.

Đây cũng là hội thảo quốc tế về bảo vệ hồ Hà Nội lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam, với sự phối hợp tổ chức của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường của Đại học Quốc gia Hà Nội, Công ty Truyền thông Galaxy, Tổ chức Health Bridge Canada, Đại sứ quán Mỹ và Diễn đàn Đô thị Việt Nam.

Một số ý kiến của các đại biểu tham dự hội thảo

Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
 Nghiêm Vũ Khải cho biết: *“Chúng ta có thể bảo vệ hệ sinh thái bằng cách áp dụng các giải pháp kỹ thuật khôi phục và bảo vệ hệ thống hồ Hà Nội. Ngoài ra khi thực hiện cần xem xét khả năng thích ứng của hồ trong bối cảnh biến đổi khí hậu.”*



Ông Hoàng Dương Tùng, Phó Tổng cục trưởng, Tổng cục Môi trường nhấn mạnh: *“Dự án hồ Hà Nội của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng là một ví dụ điển hình về cách tiếp cận từ dưới lên, hướng tới hành động nhằm giải quyết các vấn đề môi trường cụ thể. Cách tiếp cận này cần được khuyến khích và áp dụng rộng rãi cho các vấn đề môi trường khác.”*



Đại sứ Mỹ tại Việt Nam, ông David B Shear nói: *“Đại sứ quán Hoa Kỳ rất may mắn được hợp tác với CECR trong các nỗ lực dựa vào cộng đồng nhằm khôi phục và bảo vệ hồ Hà Nội, các di sản văn hóa và môi trường mà hồ đại diện. Và để bảo vệ hồ sự hợp tác và phối hợp giữa cơ quan nhà nước, khu vực tư nhân và cộng đồng dân cư là điều rất cần thiết.”* “Sự tăng trưởng kinh tế của Hà Nội chỉ thực sự bền vững khi các vấn đề môi trường và xã hội được giải



quyet hiệu quả Việc khôi phục thành công hệ thống Hồ Hà Nội đưa hệ sinh thái hồ trở lại khỏe mạnh phục vụ các lợi ích người dân, cụ thể thành phố phải trở thành một trong các chi số quan trọng nhất xác định sự phát triển bền vững của Hà Nội. Công tác khôi phục hệ sinh thái của hồ đang phải đối mặt với nhiều thách thức và rào cản, và đòi hỏi các giải pháp tích hợp và đồng bộ với sự tham gia của các nhóm xã hội, dân cư sống xung quanh hồ - đây là nhân tố quyết định sự thành công của dự án.” Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng, bà Nguyễn Ngọc Lý cho biết tại hội thảo. Tại hội thảo, các chuyên gia cũng nhất trí phát động thành lập câu lạc bộ “Những người yêu hồ Hà Nội” để sớm thành lập trong thời gian tới.

Hội thảo đã nhất trí đưa ra 6 nhóm giải pháp như sau:

1. Giải pháp lồng ghép về quy hoạch và chính sách quản lý

- Lồng ghép các quy hoạch và xây dựng mạng lưới quản lý hồ trong tổng thể quy hoạch đô thị;
- Quy hoạch phát triển đô thị phải hài hòa, và duy trì tối đa các chức năng hồ Hà Nội;
- Giảm tải và giảm ô nhiễm (ngăn chặn tại nguồn thải); Có giải pháp xử lý nước mưa cục bộ và các nguồn thải với từng hồ, đặc biệt từ các con đường và khu dân cư xung quanh hồ;
- Quản lý và thiết kế hành lang quanh hồ;
- Tăng cường thực thi pháp luật, xây dựng các chế tài để xử lý các vi phạm về bảo vệ và sử dụng bền vững hồ.
- Cần làm rõ tính sở hữu cụ thể, có biện pháp hành chính từ cấp cao đến cộng đồng. Làm rõ ràng tính sở hữu đối với hồ, đặc biệt là gia tăng tính sở hữu chung của cộng đồng (vd bằng cách đặt tên theo các giá trị của cộng đồng); Cần xác định rõ chủ thể có trách nhiệm chung với quy hoạch và quản lý hồ và cơ chế phối hợp với các bên liên quan;
- Các quyết định liên quan đến hồ cần phải được giải quyết ở cấp hành chính cao hơn hài hòa với sự tham gia của cộng đồng.

2. Giải pháp Công nghệ kỹ thuật

- Một số giải pháp công nghệ cải thiện chất lượng nước hồ bao gồm 3 nhóm chủ yếu: Cố định Phốt pho; Giải pháp sinh học: sử dụng chế phẩm sinh học, thực vật thủy sinh; Giải pháp vật lý, cơ khí: tăng oxi hòa tan.

- Các giải pháp đề xuất phải có tính tích hợp, phải có dự án trình diễn, phải có
- thời gian 5-10 năm.

3. Giải pháp thể chế và tài chính:

- Quản lý và tài chính: phân định rõ trách nhiệm quản lý hồ; sử dụng các công cụ tài chính trong quản lý hồ.
- Cần huy động nguồn lực riêng cho công tác bảo vệ hồ như: thành lập quỹ, huy động kinh phí từ các nguồn nhà nước và tư nhân, cộng đồng và doanh nghiệp
- Tạo điều kiện cho các bên tham gia, bao gồm người dân và các tổ chức liên quan: xây dựng một cơ chế khung rõ ràng cho sự tham gia của cộng đồng/các bên liên quan và áp dụng nguyên tắc “người sử dụng phải chi trả”.

4. Giải pháp xây dựng công trình và phi công trình

Các giải pháp công trình phải tuân thủ qui luật tự nhiên, nhất là chu trình và cân bằng nước, phải tuân thủ quy tắc tự nhiên, phải có cơ sở nền tảng khoa học kỹ thuật.

Các giải pháp công trình bao gồm:

- Kè bờ và làm đường xung quanh hồ, trồng hoa và cây cảnh.
- Xử lý nước thải.

5. Giải pháp tăng cường liên kết:

- Tăng cường hợp tác quốc tế và trao đổi kinh nghiệm về quy hoạch và quản lý hồ trong đô thị.
- Liên kết giữa cộng đồng sở tại với các tổ chức khác như các nhà khoa học, các doanh nghiệp để cộng hưởng tạo ra sức mạnh.
- Tăng cường sự tham gia của cộng đồng: hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, học sinh, sinh viên, hội nông dân...

6. Giải pháp đào tạo, nâng cao truyền thông, nâng cao nhận thức

- Thúc đẩy công tác truyền thông cho hệ thống hồ Hà Nội với sự tham gia của cộng đồng một cách rộng rãi để nâng cao ý thức của toàn dân cư Hà nội, những vùng dân cư sống xung quanh hồ và những người sống bằng dịch vụ tại hồ, nâng cao nhận thức của chính quyền đô thị các cấp về hệ thống các hồ Hà Nội.

- Tăng cường giao lưu, hỗ trợ từ chính quyền, các nhà chuyên môn, hiệp hội, các CLB trong việc nâng cao năng lực vận động cộng đồng tham gia vào việc bảo tồn và khai thác hệ thống hồ Hà Nội cho các ban quản trị hồ.
- Mọi hoạt động liên quan đến hồ cần phải tham khảo ý kiến của cộng đồng sông xung quanh hồ.
- Thành lập trang web, bản tin riêng, chương trình phát thanh truyền hình về hồ Hà Nội để tuyên truyền rộng rãi nâng cao nhận thức về bảo vệ và sử dụng bền vững hồ Hà Nội.

- **Xây dựng “Khung kế hoạch quản lý hồ Hà Nội”.**

Được sự giúp đỡ trực tiếp của ông **Harry Mc Que chuyên gia Đất ngập nước**, trung tâm đã xây dựng “Khung kế hoạch quản lý hồ Hà Nội”.

Dự trên khung này, kế hoạch quản lý Ao Chéo và Ao Láng đã được xây dựng để chuẩn bị triển khai vào năm 2013 nếu được tài trợ.

1.3. Xây dựng năng lực cho các nhóm cộng đồng dân sự

- **Xây dựng năng lực cho Hội phụ nữ, Cựu chiến binh trong công tác bảo vệ môi trường địa phương tại Hà Nội.**

Mục tiêu của chương trình tập huấn này nhằm nâng cao năng lực cho cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường hồ, xây dựng kế hoạch, đóng góp sáng kiến bảo vệ môi trường gắn với hệ sinh thái hồ và đô thị. Ngày 5 và 6 tháng 1 năm 2012, tại trường Cán bộ Phụ nữ Trung ương, **Trung tâm nghiên cứu môi trường và cộng đồng** đã tổ chức chương trình tập huấn: “Nâng cao



năng lực cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường địa phương tại Hà Nội”. Chương trình tập huấn xây dựng năng lực cho các nhóm cộng đồng, trước hết ưu tiên cho các Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh và các tổ chức trực tiếp tham gia bảo vệ Hồ Hà Nội.

Đại biểu tham gia: 100 hội viên hội phụ nữ thành phố, các cán bộ hội phụ nữ phường Hoàng Liệt, Láng Hạ, Ngọc Khánh, Quảng An, Hoàng Mai, cán bộ của Cục cảnh sát môi trường, cán bộ Trường phụ nữ Trung Ương và một số chuyên gia truyền thông của mạng lưới những người yêu Hồ Hà Nội.



Chương trình có được sự đóng góp về mặt chuyên môn, hỗ trợ kiến thức của các chuyên gia môi trường đến từ Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Quốc gia và Chi cục môi trường Hà Nội. Một mạng lưới nhỏ đã được hình thành giữa các thành viên của chương trình.



Kết quả: Sau khi kết thúc chương trình tập huấn, nhiều sáng kiến bảo vệ môi trường được cộng đồng dân cư các phường đưa ra đều cụ thể, khả thi, huy động được sự tham gia của cộng đồng.



Hình ảnh: Sáng kiến của hội phụ nữ phường Quảng An.

1.4. Chiến dịch Xanh, Sạch, Đẹp và Nở hoa

- **Sự kiện nâng cao nhận thức tại Hồ**

Với mục tiêu thu hút sự quan tâm của cộng đồng trong việc bảo vệ hồ, Trung tâm đã tổ chức sự kiện hưởng ứng trái đất vào ngày 22/04/2012 tại hồ Ngọc Khánh với chủ đề “Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường để hướng tới Ngày Trái Đất 2012”. Thông

điệp đưa ra là: “Ngày Trái Đất – cùng vận động bảo vệ Trái Đất”. Nhiều hoạt động có ý nghĩa đã được tổ chức như trồng cây quanh hồ, vệ sinh môi trường, thu gom rác thải xung quanh khuôn viên hồ...Sự kiện đã thu hút được hơn 300 người tham gia từ Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên địa phương, cùng các nhà tài trợ (IUCN, UNHABITAT), đơn vị truyền thông (VTV2, Galaxy)....

Sự kiện do Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng kết hợp với Tổng Cục Môi trường, Đại Sứ quán Mỹ, phường Ngọc Khánh tổ chức vào ngày Earth day 22/04/2012 bên hồ Ngọc Khánh.



Giám đốc Trung tâm đọc bài phát biểu tại sự kiện

Hoạt động 1: Thu gom, vớt rác trong lòng hồ, khuôn viên hồ Ngọc Khánh và đường Phạm Huy Thông



Nhân viên đại sứ quán Mỹ chăm chỉ nhặt từng mảnh rác nhỏ ven bờ

Hoạt động 2: Trồng cây trên đoạn đường Xanh – Sạch – Đẹp – Nở hoa do Hội phụ nữ Ngọc Khánh đề xuất và tự quản có sự tham gia của Lãnh đạo Tổng cục Môi trường, Ngài Đại sứ Mỹ và Lãnh đạo VUSTA



Hoạt động 3: Quét vôi các gốc cây xung quanh hồ Ngọc Khánh



Hoạt động 4: Các NGO, Nhóm 350 Việt Nam (hoạt động GREEN EXCHANGE đổi giấy vụn, nhựa, quần áo giày dép cũ lấy cây, đổi túi nylon đã qua sử dụng lấy đồ trang trí bằng nylon; hoạt động GREEN TALK tuyên truyền về Biến đổi khí hậu, Ô nhiễm môi trường và Giải pháp Xanh), các công ty, các hộ kinh doanh xung quanh hồ thực hiện các sáng kiến hưởng ứng ngày Trái đất.

- **Hỗ trợ các sáng kiến xanh- sạch đẹp- nở hoa của Hội Phụ Nữ các phường.**

Trung tâm đã hỗ trợ các sáng kiến nhằm huy động cộng đồng tham gia bảo vệ, giữ gìn môi trường của một số hội phụ nữ các phường trên địa bàn Hà Nội.

Các sáng kiến bao gồm: Sáng kiến xây dựng các đoạn đường xanh, sạch, đẹp nở hoa của hội phụ nữ phường Hoàng Văn Thụ, sáng kiến làm các biển báo cấm đổ rác, cấm xả rác quanh các đoạn ao, hồ đông dân cư của hội phụ nữ phường Quảng An, hay sáng kiến xây dựng lối sống xanh ở gia đình và công sở, phát động tiết kiệm điện, tiết kiệm

nước, hạn chế sử dụng sản phẩm không thân thiện môi trường của cán bộ nữ ngành cảnh sát môi trường...



II. Chương trình “Trường thanh niên tiên phong trong công tác bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu tại Việt Nam”

Nhằm cung cấp những tri thức định hướng về sinh thái môi trường và trái đất, đề cập những nội dung cơ bản về phát triển bền vững, nâng cao các kỹ năng làm việc có sự tham gia, tăng cường kinh nghiệm học tập cho học sinh, sinh viên bằng cách kết hợp thêm các kỹ năng thực hành trong việc bảo vệ và quản lý môi trường. Chương trình: “Trường thanh, thiếu niên tiên phong bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu tại Việt Nam”, do Trung tâm nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) thực hiện với sự tài trợ của Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, Tổ chức IUCN và Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng.



Nội dung các khóa học bao gồm 2 phần cơ bản:

- Phần lý thuyết: bao gồm các bài giảng về hệ sinh thái Hồ Hà Nội, lý thuyết quan trắc nước hồ và các biện pháp an toàn khi quan trắc, sức khỏe hồ qua các thông số chất lượng nước và thông số cảm quan, kinh nghiệm khi tham gia chương trình quan trắc nước hồ tại Mỹ, lý thuyết, quy trình và kỹ năng quan trắc. Ngoài ra, các học viên sẽ được đào tạo các kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm

việc nhóm, và kỹ năng xây dựng - thực hiện dự án do giáo sư, tiến sĩ trong nước và chuyên gia đến từ Đại Sứ quán Mỹ trong các lĩnh vực môi trường, sinh thái học, biến đổi khí hậu và các giảng viên của Trung tâm CECR và Trung tâm IOGT

- Phần thực hành: học sinh chia thành các nhóm quan trắc các thông số môi trường: PH, nhiệt độ, DO, quan sát hành lang bờ, phỏng vấn người dân..

Khóa học đợt 1 diễn ra vào tháng 06/2012 với sự tham gia của 50 học sinh đến từ các trường trung học trên địa bàn Hà Nội. Sau khóa học 2 ngày, các nhóm có 3 tuần thực hành quan trắc tại HN: hồ Bán Nguyệt, hồ Nam Đồng, hồ Quỳnh, ao chùa Phổ Linh, hồ Hai Bà Trưng, hồ Kim Liên, hồ Ngọc Khánh, hồ Hồ Mễ.

Khóa học đợt 2 diễn ra từ ngày 24/11/2012 đến ngày 16/11/2012 gồm 60 học viên các sinh viên đến từ các trường đại học ở Hà Nội (ĐH Bách Khoa HN, ĐH Khoa học tự nhiên, ĐH Ngoại thương, ĐH Kinh tế quốc dân,...). Sau khóa học 3 ngày, các nhóm tiếp tục có 3 tuần thực hành quan trắc tại các hồ trong Hà Nội (ao chèo, hồ Đàm, hồ Công viên Thanh Nhàn, hồ Văn Chương).

Sau khi kết thúc chương trình học sinh đều nhận thấy đây là một chương trình rất có ý nghĩa thiết thực và bổ ích đối với thanh thiếu niên. Từ đây, tình nguyện viên có thể tự mình thu thập thông tin chi tiết về hồ, có cái nhìn tổng quan hơn về thực trạng hồ Hà Nội từ đó có hành động bảo vệ hồ. Không chỉ có vậy, đây còn là cơ hội cho tình nguyện viên được tìm hiểu, giao lưu học hỏi với các bạn trẻ khác có cùng mối quan tâm đến môi trường và công tác bảo vệ môi trường.



Qua quá trình quan trắc học sinh đã tự nhận thấy thực trạng 100% ao hồ ao, hồ đều bị ô nhiễm, bờ hồ đều bị lấn chiếm làm hàng quán. Học sinh cũng tự đề xuất các phương án cải thiện chất lượng nước hồ và bảo vệ hồ. Báo cáo quan trắc tại các hồ hồ Xã Đàn, hồ Ngọc Khánh, Hồ Mễ, hồ Hai Bà Trưng, hồ Kim Liên, hồ Bán Nguyệt, hồ Nam Đồng, hồ Quỳnh, ao chùa Phổ Linh, ao chéo, hồ Đàm, hồ Công viên Thanh Nhàn, hồ Văn Chương



Cán bộ Trung tâm quan trắc hướng dẫn một số thông số chất lượng nước

III. Chương trình *Cộng đồng giám sát môi trường*

3.1. Điều tra năng lực giám sát môi trường cộng đồng khu công nghiệp

Năm 2011, CECR đã tiến hành điều tra thực trạng môi trường tại các khu công nghiệp tập trung ở các tỉnh đồng bằng sông Hồng làm cơ sở xây dựng nội dung phương án điều tra chi tiết năm 2012.

Năm 2012, CECR đã triển khai điều tra năng lực giám sát môi trường cộng đồng đối với khu công nghiệp tập trung vùng đồng bằng Bắc Bộ, phỏng vấn trực tiếp các lãnh đạo Ban quản lý các Khu công nghiệp, lãnh đạo công ty hạ tầng Khu công nghiệp, lãnh đạo địa phương và người dân sống xung quanh khu công nghiệp tại 6 khu công nghiệp tiêu biểu ở các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ gồm: Hà Nam, Nam Định, Thái Bình, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên.

Báo cáo kết quả khảo sát đã được trình bày tại hội thảo **“Vai trò của các tổ chức NGO môi trường địa phương trong việc thúc đẩy giám sát môi trường và bảo vệ môi trường”**, Hà Nội 27 tháng 11, 2012 và tại Huế ngày 6-7/12/ 2012.

3.2. Đánh giá hiện trạng và xây dựng mô hình cộng đồng cải tạo và bảo vệ các vùng Đất ngập nước

Năm 2012, CECR đã tổ chức rất nhiều buổi tập huấn và tham vấn cho cộng đồng ở 3 phường Nhật Tân, Quảng An, Vĩnh Tuy giúp nâng cao nhận thức cộng đồng trong công tác bảo vệ ao, hồ địa phương. Chương trình đã có sự tham gia của hơn 100 người dân ở mỗi phường. Sau đợt tập huấn, nhận thức người dân đã tăng lên rõ rệt. Người dân đã tự tổ chức được các buổi dọn dẹp làm sạch ao hồ địa phương. Cụ thể, hội phụ nữ phường Quảng An cùng với hội phụ nữ quận Tây Hồ đã tổ chức một buổi quét dọn, sơn gốc cây, nhặt rác dọc toàn bộ đường dạo quanh Hồ Tây. Ngoài ra, hội phụ nữ phường Nhật Tân, và Quảng An đã tổ chức buổi ra quân để nhắc nhở người dân không vứt túi nilon, bàn thờ, bát hương xuống ao, hồ ở khu vực phường vào ngày lễ ông công, công táo, treo các biển cấm đổ rác, nước thải xuống ao, hồ.

IV. Chương trình *Nghiên cứu môi trường và xóa đói giảm nghèo tại Hướng Hóa - Quảng Trị*

Vùng Lìa huyện Hướng Hóa, Quảng Trị là một huyện điển hình thành công của việc chuyển đổi từ mô hình sản xuất thuần nông mang tính tự cung tự cấp sang mô hình trồng cây công nghiệp hàng hóa. Các xã vùng Lìa là các xã biên giới nhiều khó khăn và nghèo nhất, điều kiện đất đai cằn cỗi. Người dân chủ yếu là dân tộc thiểu số Vân Kiều và Pakô, sống du canh du cư. Trong những năm gần đây, vùng đã chọn được được cây sắn là cây kinh tế của vùng, cung cấp nguyên liệu cho nhà máy sản xuất tinh bột sắn Hướng Hóa.



Tiếp cận các dịch vụ cơ bản cho dân tộc Pakô, Vân Kiều là công tác lớn của địa phương. Do thiên tai rình rập, địa thế khó khăn nên hiệu quả của các dịch vụ còn yếu.

CECR đã tiến hành khảo sát thực địa tại 08 xã Vùng Lìa, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, nhóm nghiên cứu đến từng hộ gia đình phỏng vấn trực tiếp 400 hộ dân tại 8 xã, phỏng vấn sâu 60 người dân, thực hiện 25 cuộc thảo luận nhóm tập trung cho các nhóm đối tượng tại địa phương: 16 cuộc thảo luận với người dân, 08 cuộc thảo luận với các nhóm cung cấp dịch vụ xã hội cơ bản ở 08 xã, 01 cuộc thảo luận với nhóm các công ty, nhà máy trên địa bàn. Các cuộc thảo luận đều được đồng đạo người dân địa phương tham gia và trao đổi thông tin về thực trạng các dịch vụ xã hội tại địa phương, sự tham gia của người dân tới các dịch vụ, mong muốn của bà con về các dịch vụ xã hội cơ bản.

Kết quả cuộc điều tra của nhóm nghiên cứu đã cho thấy bức tranh toàn cảnh về thực trạng dịch vụ xã hội tại Vùng Lìa, Hướng Hóa tỉnh Quảng Trị như sau:

Điểm mạnh: Cơ sở vật chất của các dịch vụ xã hội cơ bản như: Lưới điện, hệ thống đường liên xã, trường học, trạm y tế, nước sạch,... đã có nền tảng vững chắc. Thu nhập người dân Vùng Lìa đã được cải thiện trong vài năm gần đây. Xã cũng đạt được các thành tích về xóa đói giảm nghèo, nâng cao quyền lợi cho phụ nữ, xây dựng vùng chuyên canh bền vững.



Điểm yếu: Chất lượng DVXHCN tuy đã được cải thiện nhưng còn ở mức thấp, cơ sở hạ tầng xuống cấp nhanh, cán bộ có chuyên môn cao chưa nhiều, điều kiện làm việc của cán bộ còn khó khăn, cơ chế quản lý chưa thực sự hiệu quả. Người dân Vùng Lìa còn nhiều hủ tục lạc hậu.



Cơ hội: Vùng lìa có lợi thế về cây sắn, hướng đến nâng cao cả chất lượng và sản lượng do có nhiều cơ hội đầu tư và thị trường thuận lợi. Đời sống, các phúc lợi xã hội và nhận thức của người dân ngày càng được nâng cao. Vì vậy, nhu cầu và khả năng tiếp cận DVXHCN của người dân ngày càng tăng.

Thách thức: Có nhiều rủi ro về việc chuyên canh tập trung cây công nghiệp về tài nguyên đất, thị trường và thiên tai. Ô nhiễm môi trường cũng là 1 thách thức lớn của các nhà máy và xã Vùng Lìa.

Trên cơ sở phân tích trên, báo cáo đã đưa ra được các khuyến nghị về chính sách và biện pháp, về huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện cho người dân Vùng Lìa nói riêng và vùng đồng bào miền núi nói chung.

XÂY DỰNG NĂNG LỰC TỔ CHỨC

Với sự hỗ trợ của IUCN, Trung tâm đã tập trung nâng cao năng lực tổ chức, bao gồm:

- Tập huấn về quản lý tài chính cho toàn thể cán bộ của Trung tâm.
- Kiện toàn hệ thống quản lý nhân sự và tài chính.
- Hoàn thành hệ thống kiểm soát nội bộ.



CÁC ĐỐI TÁC CHÍNH



Các đối tác chính của Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng bao gồm: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Xây dựng, Trường Đại học Quốc gia Hà Nội, Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam, Đại sứ quán Hoa Kỳ; Đại sứ quán Cộng hòa Séc; Quỹ bảo tồn thiên nhiên thế giới IUCN; Công ty truyền thông Galaxy; Thư viện quốc gia Hà Nội; Công ty TNHH MTV Thương mại Quảng Trị; Tổ chức Healthbridge;...

T PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN 2013

Trung tâm tiếp tục tập trung vào các hoạt động trọng điểm xây dựng các mô hình cụ thể về quản lý hồ, và phát triển các lớp đào tạo thanh niên tiên phong và cộng đồng về bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu. Mặt khác, Trung tâm tiếp tục xác định rõ hơn lĩnh vực nghiên cứu quản trị tài nguyên và xây dựng các dự án nghiên cứu ứng dụng dựa trên nền tảng và thế mạnh của mình.

Công tác xây dựng năng lực tổ chức của trung tâm sẽ là một nhiệm vụ then chốt năm 2012. Trung tâm tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý nguồn lực và năng lực nghiên cứu. Trung tâm tiếp tục xây dựng mạng lưới các đối tác hợp tác và mạng lưới thực hiện ở địa phương, đưa tầm ảnh hưởng kết quả áp dụng rộng rãi công tác xây dựng chính sách thể chế về quản trị bảo tồn và môi trường.